

DEPT LEGAL
INDOCHINE

Nº 26049



LÊ - NGỌC - CHẤN

HÀN THỤ'C

Tranh của Trịnh-hữu-Ngọc

SỐ 21

SÁCH HOA-XUÂN
CỦA TUỔI TRẺ

6 XU

160 Indoch.
Nº 26049

TUỔI TRẺ LÀM VIỆC

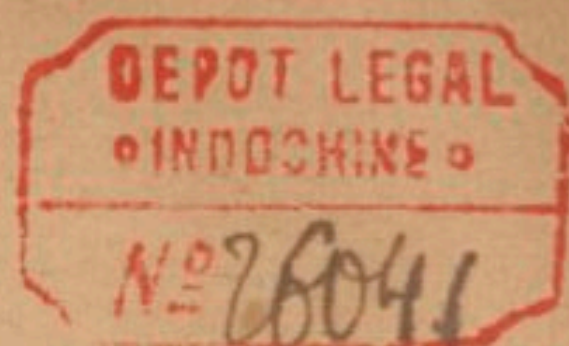
Cuộc chiến-tranh bên Pháp bắt đầu ngay vào vụ gặt. Những người làm ruộng phải ra lính cả. Đồng áng lúa chín vàng ngời mà không có người làm. Nhà nước lại đương cần đến lúa ấy để làm bánh cho quân lính. Các anh em Hướng Đạo — là những em nhỏ từ 12 đến 16 tuổi — chưa cầm súng giúp được nước, nhưng muốn tùy theo sức mình có thể làm được việc gì ích cho nước, nên đã rủ nhau về các đồng quê gặt những thửa lúa chín ấy và giúp việc trong các trại mà các trai tráng đã phải ra lính cả.

Ai bảo tuổi nhỏ chúng ta không làm nổi việc gì ! Gương anh em nhỏ Pháp đã cho chúng ta thêm phần khởi và rõ ở cái sức giúp việc của chúng ta.

Vì ở đâu cũng chỉ cần :

Nếu chúng ta muốn !

HÀN THỰC



Sông Hoàng-hà như một con rồng vàng uốn mình trên một giải đất phì nhiêu của Trung-quốc. Nước xe cát vàng chảy hiền lành giữa hai bờ xanh um những hoa lá lúa bắp. Trên cánh đồng bát ngát mênh mông, những nhà lập danh đoàn tụ quanh một ngôi chùa mái uốn cong lên. Bấy giờ về tiết tháng sáu, đường cát trắng sáng loá dưới ánh nắng ngày hè, ở bờ đường thỉnh thoảng một cây cổ thụ xoã cành sòa lá để chiếm lấy ít bóng mát trên góc đường.

Cuối giờ ngọ. Một bọn mười người vừa qua sông Hoàng-hà đi về nước Vệ. Họ im lặng đi, bước nặng nề hình như chân đã kéo đầy cát bụi của đường quá

giải. Họ ăn mặc sơ sài lắm, quần đen, áo cộc đen nhưng nhiều chỗ bạc vì nhuộm mồ hôi và giữ bụi trắng. Mỗi người xách ở tay một bọc to vải đỏ : đấy là hành lý của họ. Trong bọn, một người tay không được mọi người tôn kính, sẵn đón. Người ấy tướng vương giả mồm rộng, tai to, da trắng, tóc đen, hai mắt oai linh. Đấy là hoàng tử Trùng-Nhĩ con cả vua Hiến-công nhà Tấn.

○

Triều Tấn-Hiến-Công, đức vua mê nàng Ly-Cơ. Muốn cho con kế nghiệp vì Ly-Cơ chỉ là thiếp nên nàng tìm cách hãm hại các vị công-tử con bà Hoàng-Hậu. Trùng-Nhĩ, con cả, được nhân dân thần phục và theo phép nước sẽ được lên nối nghiệp ông cha bị Ly-Cơ sai tướng lòng bắt nên chạy chốn sang nước Trần.

Ở nước Trần lấy vợ, được ba năm sinh được hai trai. Ly-Cơ, không quên Trùng-Nhĩ còn sống, lập tâm cho người thân tín sang Trần để chờ cơ-hội hãm hại, Trùng-Nhĩ đành lại phải đem vợ con trốn sang nước Vệ.

Đường xa hiểm trở công-tử cùng bọn gia-nhân

chịu nhiều phen cực khổ, nhịn đói, nhịn khát mới sang đến đất Vệ. Họ yêu ta n không sợ bọn Ly-Cơ theo nữa.

Vào đến đất Ngũ-Lộc, ai nấy đều mệt nhoài vì suốt ngày và đêm hôm trước họ đã cố đi hết hơn mười dặm đường, và đói lê chân không nổi vì lương thực đã khan.

Đi qua một cánh đồng gặt, thấy một bọn nông phu ngồi ăn trưa ở dĩa ruộng, một người theo hầu bước xuống ruộng xin cơm.

— Chúng tôi là người nước Tấn theo hầu Thầy đi qua đây, đói khát xin các người bớt miếng cho một bát cơm.

Bọn nông phu trả lời :

— Chúng tôi làm việc khó nhọc, không đủ cơm ăn có đâu mà cho. Các người khoẻ mạnh thể mà đi ăn xin.

Một người trong bọn nông phu tinh nghịch cầm một miếng đất.

— Ông dùng miếng đất này có thể nặn làm bát, là có bát ăn đấy!

Cả bọn cùng cười. Trùng-Nhĩ tức giận lắm, toan giơ roi lên đánh. Hồ-Yên một lão thần vội can :

— Xin công tử đừng nóng tính, được cơm thì dễ, nhưng lòng trời có độ mới được đất. Đây là điềm tốt ngày sau công tử sẽ thu phục được nhân tâm và lên ngôi trị-vì nước Tấn.

Bây giờ Trùng-Nhĩ bụng đói quá, mắt hoa lên, người mệt lả không đi nổi, cùng bọn đồ đệ dừng bước dưới một cây cổ thụ cạnh đường. Mọi người đi vào trong làng tìm các thứ rau hoa quả để ăn, mong gặp một nhà từ tâm động lòng thương, ... Họ đi hơn một khắc mà chỉ đem về được bó rau sam, hái ở cạnh bờ ao. Luột rau lên ăn, Trùng-Nhĩ trông thấy nước rau xanh xanh như máu các loài sâu; rau mùi hăng và như rơm không thể nào nuốt được. Ngài ứa nước mắt nhớ đến những yến tiệc ở trong triều, đức vua thết các quan... Ngày nay gian nan không có một bát cháo mà húp.

Bỗng đằng xa, một người đi lại bưng một bát gì khói bay nghi ngút. Trùng-Nhĩ nhận ra là Giới-tử Thôi bèn lên tiếng gọi.

— Tử-Thôi nhanh về ăn rau sam, đi đâu về muộn thế ?

— Thưa công-tử, tôi mới nấu bát cháo thịt dăng công-tử ơi.



Một người đi lại bưng một bát (trang., 4)

Và dâng lên một bát cháo còn nóng sôi nghi ngút khói.

Trùng-nhĩ ăn, khen cháo nước ngọt, gạo thơm và thịt có vị lạ lắm, Ngai hỏi không hiểu là thịt của giống vật nào mà vừa mềm lại vừa thơm?

Tử Thôi nói :

— Ấy là thịt đùi của tôi. Tôi nghe nói người hiếu tử bỏ thân để thờ cha mẹ, người trung - thần bỏ thân để thờ vua, nay công-tử không có gì ăn, tôi phải cắt thịt đùi dâng công tử.

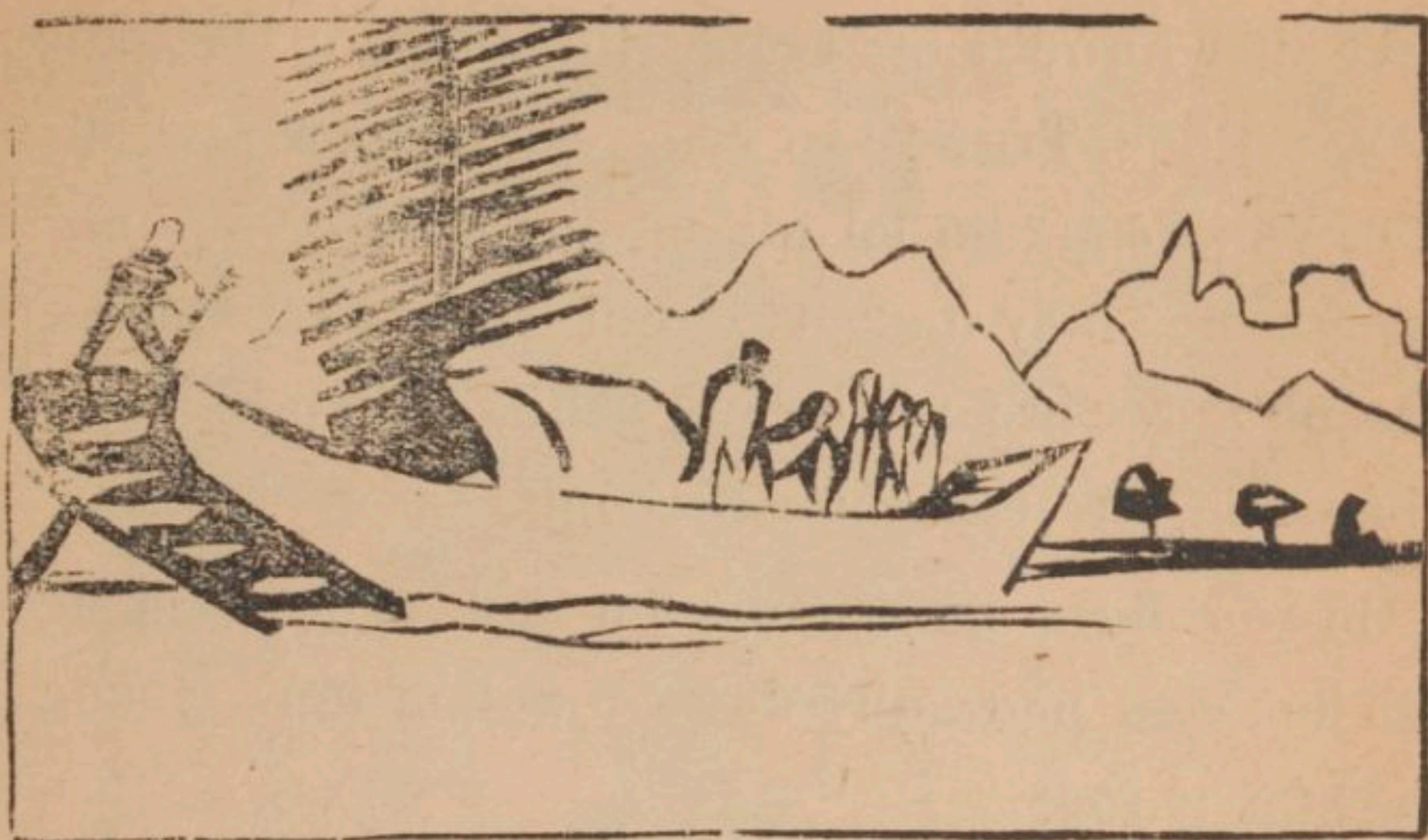
Trùng-nhĩ cảm lòng trung ấy, cầm lấy tay Tử-Thôi ứa nước mắt. Mọi người cảm động cũng dờm dờm khóc. Chiều về, mặt trời đã thu hết các tia sáng để chìm xuống giăng núi tím phía tây.

O

Sau hai mươi năm gian nan lao khổ, Tấn-Trùng-Nhĩ nhờ nước Tần giúp sức và được lòng dân Tấn miễn phục sắp trở về nước Tấn. Qua sông Hoàng hà, Trùng-nhĩ sai người hầu vớt các đồ dùng cũ xuống sông.

Một vị đại thần, Hồ-yễn trông thấy phàn nàn :

— Chúa công sắp hưởng phú quý nên vội quên



Qua sông Hoàng-Hà... (tr. 6)

nổi cơ-hàn ngày trước. Chúng ta theo hẫu trong mười chín năm trời, nhưng lúc về triều không biết Chúa-công còn nhớ đến không ?

Rồi người đem đôi bạch bích dâng Trùng-nhĩ và xin ở lại nước Tần làm ngoại-thần vua Tần.

Trùng-Nhĩ giạt mình hỏi tại sao. Nghe Hồ-yển nói, ngài hối hận vội vàng họp mọi người lại và chỉ xuống sông, ăn thề :

— Nếu về nước ta quên các người, trời sẽ bắt tội ta.

Đoạn ngài ném đôi bạch bích xuống sông, khẩn Hà-bá chứng minh lòng mình.

Về đến nước Tấn, Trùng-Nhĩ lên ngôi lấy hiệu là Văn-Công. Trước sân rồng, các quan văn võ đủ mặt, Văn-Công nhớ lại những người đã theo mình, trong mười mấy năm trời lưu lạc ở nước ngoài, liền phong chức và thưởng gấm vóc tiền bạc cho khắp mặt các cận thần có công.

Hồ-yên được ban riêng năm đôi ngọc bích để đền lại viên ngọc quý đã ném xuống sông Hoàng hà bữa trước.

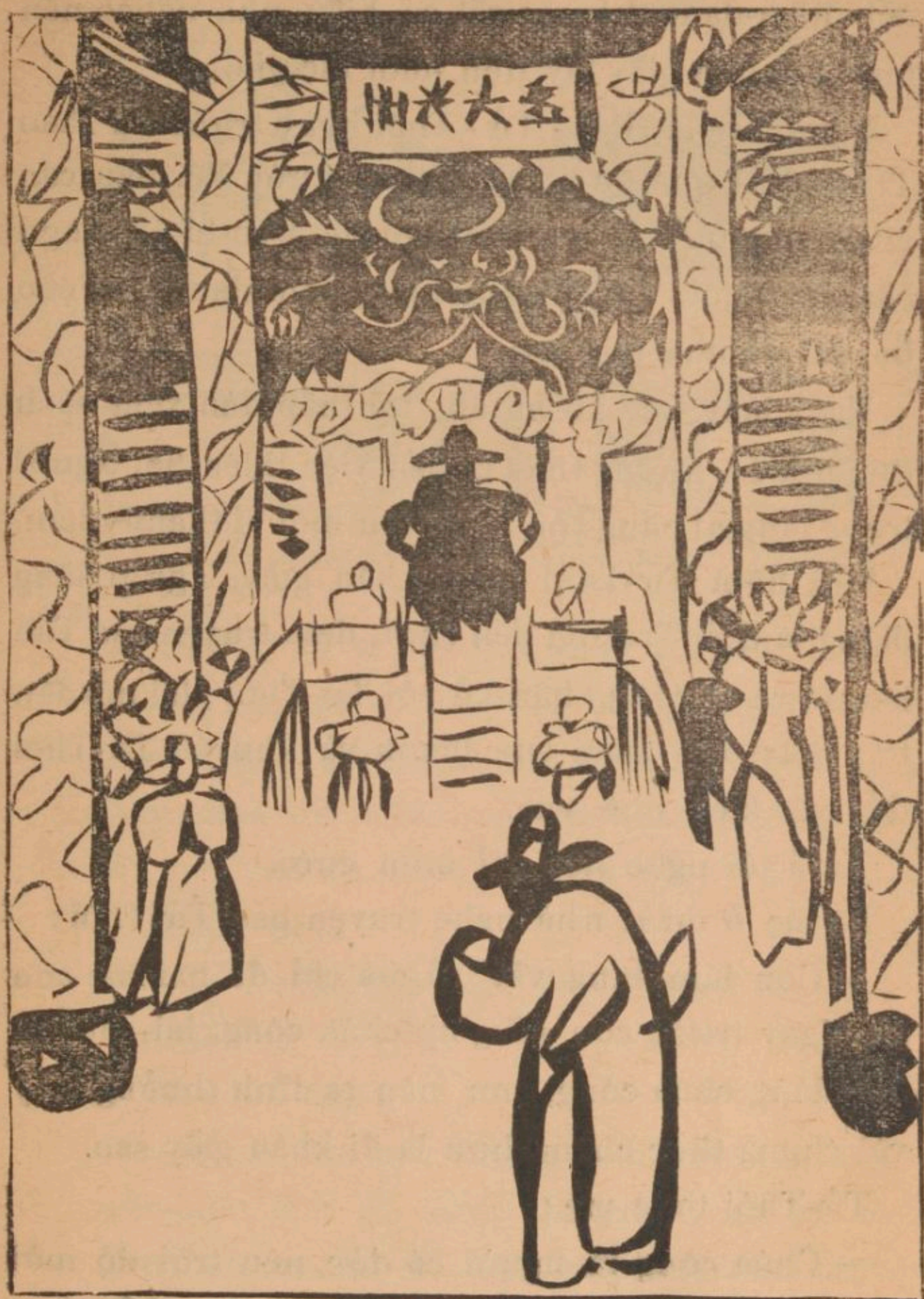
Ban thưởng công - thần xong nhà vua lại sai yết một tờ chiếu ở cửa thành rằng : *« Nếu người nào có công lao mà chưa được dự thưởng thì cho phép được tự nói ra »*.

Người trong nước ai cũng ngợi khen ngợi công đức. Trăm họ yên vui hưởng cảnh thái bình.

○

Cách kinh-đô nước Tấn năm dặm, có một làng độ năm mươi nóc nhà, dân-cư sống yên ổn, trọng thần thánh và vâng theo phép nước.

Ở đây có một người đi khâu giày thuê nhưng chữ nghĩa lỗi lạc lại có tài binh lược. Ông ta tính



Trước sân rồng các quan, văn võ .. (trang 8)

nết điềm-đạm thờ mẹ rất có hiếu, nhà nghèo nên phải đi khâu giày lấy tiền nuôi mẹ già.

Người ấy là Giới - Tử - Thôi ngày trước đã theo Trùng-Nhĩ qua nước Tần, sang nước Vệ, hầu cận vua trong bước gian-nan lưu-lạc. Đến lúc Trùng - Nhĩ lên ngôi, Tử - Thôi, không ham danh-lợi, cáo ốm lui về nhà thờ mẹ.

Ngày làm việc kiếm ăn, tối thắp đèn xem sách thánh-hiền, không thiết gì đến việc thiên-hạ. Người trong làng ai cũng tôn kính như một vị thánh-nhân.

Một hôm Tử-Thôi ngồi khâu giày, người láng giềng là Giải-Trương đến chơi, đem truyện vua Tấn ban thưởng công t thần kể với Tử-Thôi ; lại nói đến tờ yết treo ở ngoài cửa thành và khuyên Tử-Thôi đến yết kiến nhà vua.

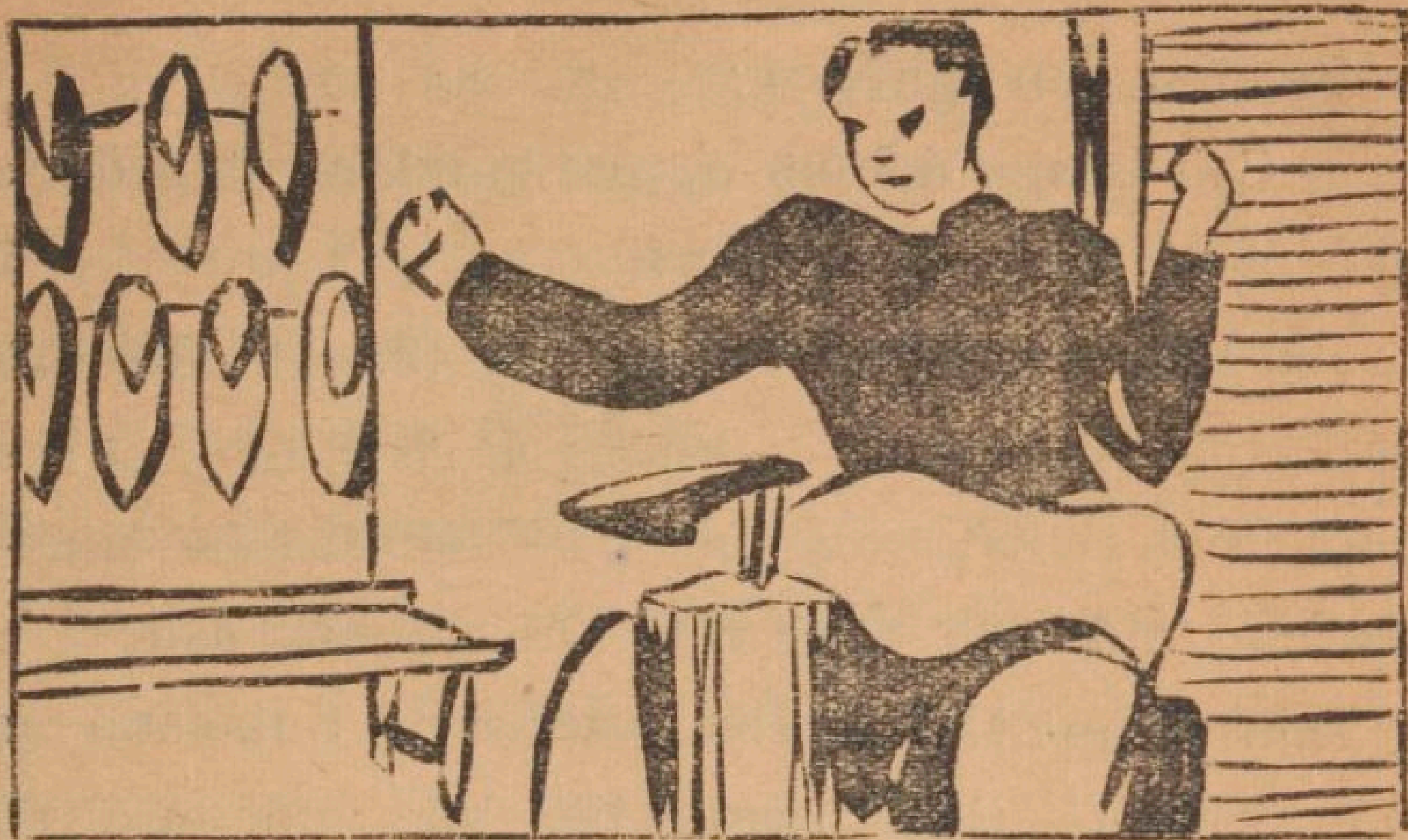
Tử-Thôi nghe nói chỉ mỉm cười.

Bà mẹ ở dưới nhà nghe truyện bảo Tử-Thôi :

— Con làm lụng vất vả mà chỉ đủ hai mẹ con ăn. Ngày trước con đã giúp chúa-công, lại cắt thịt đùi dâng chúa-công, con nên ra lĩnh thưởng, lấy vài chung thóc chẳng hơn là đi khâu giày sao.

Tử-Thôi thưa mẹ :

— Chúa công là người có đức, nên trời độ mới có ngày nay ; đấy là ý trời, con đâu dám kể công



Có một người đi khâu giày... (trang 8)

để lĩnh thưởng. Vả con khâu giày tuy khó nhọc, nhưng bằng sao được công mẹ nuôi con khó nhọc ngày xưa. Tự nhọc mình kiếm tiền nuôi mẹ, con thấy chưa trả nghĩa mẹ được bao, huống hồ lại đi lấy tiền của kẻ khác về nuôi mẹ !

Bà mẹ nói :

— Con cũng nên vào yết-kiến một lần cho phải đạo thần-tử.

Tử-Thôi đáp :

— Thưa mẹ con không muốn làm quan thì vào yết-kiến làm gì ! Con chỉ muốn nghèo để được bầu bên mẹ. Mẹ đã dạy con đừng ham danh-vọng, con làm việc nghĩa chỉ vâng theo ý trời.

Bà mẹ ngẫm nghĩ nói :

— Con là người liêm-sĩ, mẹ lại không làm được mẹ người liêm-sĩ hay sao !

Vài hôm sau người trong làng thấy Tử-Thôi tờ mờ sáng công mẹ ra đi, không ai rõ đi đâu. Chỉ có một mình Giải-Trương biết Tử-Thôi đến đất Miên-thượng, một nơi rừng rậm núi cả hang sâu.

Nghĩ Trùng-Nhĩ phụ bạc, và thương tình cảnh mẹ con Tử-Thôi, Giải-Trương liền viết một bức thơ đêm khuya đem đến treo ở cửa thành, ngay bên cạnh tờ yết thị.

Hôm sau, Văn-Công họp triều bàn việc nước, một viên thái-giám liền đem dâng bức thơ. Vua mở ra đọc thấy :

*« Có một con rồng, khi còn thất thế, đàn iản đi
« theo, chu-du thiên-hạ. Rồng không có ăn, một rắn
« cắt đuôi, nay rồng trở về, đã được yên sở, đàn rắn
« theo vào, đều sung-sướng cả, chỉ có một rắn chẳng
« ai hỏi đến. »*

Tấn-Văn-Công đọc xong giật mình than rằng :

— Ta đã phụ Giới-Tử-Thôi mất rồi !

Ngay lúc bấy giờ Ngài vội vàng sai người đi với Tử-Thôi đến, nhưng Tử-Thôi còn có ở làng đâu.

Văn-Công truyền hỏi bọn láng giềng xem ai biết Tử-Thôi đâu sẽ được trọng thưởng.

Giải-Trương liền tâu việc mẹ con Tử-Thôi đi ẩn trong hang núi Miên-Thượng và chính mình viết bức thư treo ngoài thành ấy.

Nhà vua ứa nước mắt nói :

— Nếu không có bức thư ấy ta đã quên mất công Tử-Thôi ! Liền sai Giải-Trương đưa đường mình vào Miên-Thượng.

Đường đi hiểm trở phải trèo đèo, qua suối, trong mười ngày đêm, vua Tấn mới đến nơi. Chỉ có rừng rậm núi cao mây che mù mịt tịnh không thấy gì về tung tích Tử-Thôi cả.

Ngài truyền bắt mấy người làm ruộng ở gần đấy đến hỏi. Một người nói :

—Tháng trước đây chúng tôi thấy một người cõng một bà cụ già ngồi nghỉ mát ở núi này, vục nước suối uống, rồi cõng bà cụ trèo lên trên núi. Người ấy lom khom lách lau cỏ đi từ trưa đến xế chiều rồi biến vào trong đám mây trắng, chúng tôi không thấy gì nữa có người bảo đấy là một vị tiên lên núi để về trời .

Tấn-Văn-Công truyền đồ xe ở chân núi rồi cho người trèo lên tìm. Ngày thứ nhất quân lính đến

xem cái hang sâu ở sườn núi, nhưng chẳng thấy gì. Ngày thứ hai họ đi vào trong đám mây trắng, rét run lập cập. Ngày thứ ba càng lên, càng hiểm trở; rồi họ trèo qua đỉnh núi nhưng trước mặt họ lại thấy một ngọn núi cao hơn, rừng rậm hơn. Quân lính nản lòng không dám tiến.

Tấn-Văn-Công ngậm ngùi thương tiếc. Một vị cận thần tâu:

— Giới-Tử-Thôi là người chí hiếu, nếu ta sai quân lính sang phía bên kia đốt rừng, Giới-Tử-Thôi tất phải công mẹ chạy về phía bên này. Bệ-hạ chỉ việc ngồi đây chờ đón.

Văn-Công nghe bùi tai liền truyền cho quân lính trèo qua sườn núi bên kia, châm lửa đốt rừng Miên-Thượng.



Khi vua Tấn đến Miên-Thượng mẹ con Tử-Thôi đã ở trong hang núi được mười ngày rồi. Phải trèo núi trong năm ngày mới đến hang ấy. Cửa hang các giống hoa rừng leo, trên bờ một ngọn suối con nước trong như lọc. Các thứ cá lượn trong giòng nước. Mẹ con ngồi trong một tấm đá phẳng đầy rêu phủ nhìn ra ngoài. Rừng man mát. Các giống



Tìm được nơi tiên cảnh... (trang 16)

quả lạ trĩu cành cây; một con khỉ trông thấy người hoảng sợ nhẩy nhót trên cành kêu tíu tit. Trong hang một con điều hâu thức giấc vỗ cánh bay ra.

Tử-Thôi mừng thầm, tìm được nơi tiên cảnh. Thật là trời bày ra đây để mời người ăn sĩ!

Ban ngày mẹ con ra bờ suối ngồi chơi, Tử-Thôi đi tìm hoa quả đem về dâng mẹ, không hề động đến các súc vật. Một buổi sáng một con cầy hương lén mình vào trong hang, thấy người mở hai mắt to nhìn rồi dềnh đuôi lên thu hai cẳng sau sắp chạy. Nhưng thấy người không làm gì nó cứ lảng vảng ở trong hang. Chiều về, các thú chim lại bay vào hang. Trong đêm tối có khi Tử-Thôi thấy cánh chim lướt qua mặt mình. Đến sáng chúng lại vỗ cánh thật sớm rồi bay đi.

Hai mẹ con vui sướng sống cuộc đời tiên, xem cảnh rừng thay đổi khi chiều về, khi đêm đến và lúc sớm lại.

Một hôm hai mẹ con đi chơi vào khu rừng bên cạnh đấy có một thứ chim làm tổ khéo lắm, chỉ dùng toàn các thứ hoa, trông như một cái bát ngọc đủ ngũ sắc. Mẹ con còn mãi xem con chim mới



Đường đi hiểm trở... (tr. 13)

mấy con chim con bỗng thấy một trận gió nóng thổi đến. mấy con khỉ kêu tiu tit chạy về phía bắc rồi các thú vật đua nhau cũng chạy về phía ấy cả. Cả rừng hoảng sợ như bị một hung thần săn. Tiếng nổ cùng tiếng cây đổ làm chuyển động cả khoảng núi ấy.

Tử-Thôi đã thấy hai phía đằng tây ngọn lửa bốc lên. Rừng cháy !

Tử-Thôi hốt hoảng vội vàng chạy.

Các mùi khét xông lên; rồi những đám khói đen như đêm kéo vào, lẫn với các mùi khét của cây cối súc vật bị thiêu đốt. Những tiếng thét lên như sét vang ầm trong núi.

Tử-Thôi cũng mẹ đi mò trong đám khói. Một con hổ cháy mất một đám lông ở lưng chạy vụt qua mặt chàng gặp mấy con hươu cũng nhanh chạy về một phía.

Tử-Thôi thấy khói vào mắt mẹ đỏ ngầu còn mắt mình như có gì chàm vào đau đớn lắm. Hơi nóng như thiêu như đốt. Chàng nhìn thấy lửa kéo đến sau mình, một cái cây giả hương đổ, một cành than hồng rơi xuống cạnh chàng. Một cơn gió ào thổi, lửa lan ra về phía trước mặt chàng. Trong giây lát chàng thấy bị vây giữa mấy bức thành lửa đỏ, bức thành quái ác ấy cứ dần tiến đến vây chàng.

Tử-Thôi biết không thoát được nữa, ôm mẹ vào lòng ngồi xuống gốc cây liêu khóc.

Ngọn lửa đã sẵn đến, đã tạt vào người, hai mẹ con nhìn nhau lần cuối cùng và ôm rịt lấy nhau.

Và hai người hiền ấy đã theo khói về Trời.

O

Mấy ngày sau, lửa tắt, rừng núi Miên - Thượng chỉ còn đầy gio xám phủ. Cảnh hoang địa buồn thảm chỉ nghe gió rít cuốn từng lớp than lớp gió lên mù trời.



Các thú vật đua nhau cũng chạy... (tr. 17)

Quân-sĩ len lỏi qua những thân cây đen trơ trụi, tìm được hai sắc người cháy thui ôm nhau ở dưới một gốc cây.

Vua Tấn ứa hai hàng lệ, truyền đem mai táng rồi lập miếu thờ, đổi tên núi làm núi Giới-sơn.

O

Ngày hôm đốt rừng là ngày mồng ba tháng ba, tiết thanh minh.

Tấn-Văn-Công thương tiếc Giới-Tử-Thôi, cấm dân gian đến ngày ấy không được đốt lửa. Ngày Hàn thực, ai cũng chỉ ăn lương khô, để nhớ đến vong hồn người đã thác.

Tục ăn bánh chay bánh trôi hôm ấy là di tích mấy nghìn năm theo phong hóa Tàu của dân ta về ngày tết đó.

GIẢI TRÍ

Thường thức

Quên mất ngày, chỉ nhìn trăng, các anh có hay xem trăng thế nào mà biết được là đầu tháng, giữa tháng hay cuối tháng.

Đoán tiếng

Cả tiếng là một con vật, đọc theo chữ nho. Bỏ một chữ âm đi, tiếng ấy vẫn chỉ con vật đó, nhưng đọc theo quốc ngữ.

Vậy là tiếng gì?

TRẢ LỜI KỲ TRƯỚC :

TÍNH ĐỐ VUI

Thí dụ : vạch giải là quân bát, vòng tròn là lọ mực, sắp đặt thứ tự như sau :

1	2	3	4	5	6
—	○	—	○	—	○

Lần đầu nhắc lọ mực 2 và quân bát 3

2	3	1	4	5	6
○	—	—	○	—	○

Lần thứ hai chuyển quân bát 5 và lọ mực 6

2	3	1	5	6	4
○	—	—	—	○	○

Lần thứ ba, thay chỗ cho hai lọ mực 6, 4

6	4	2	3	1	5
○	○	○	—	—	—

ĐOÁN CHỮ

THOI

HOI

OI

Kỳ sau :

Quyển thứ 22 : Cù không cười

SÁCH HOA XUAN

Loại sách giải trí có ích của tuổi trẻ

ĐÃ CÓ BẢN

Một đêm trong rừng thần

Cậu bé làng Ủng

Sóng gió

Hộp sữa đồ

Gan tráng sĩ

Cô bé quay tơ

Mồ côi

Truyện con thỏ

Mỗi tử thù

Vui chơi ca múa

Thầy cai Tò-lăng-dit

Lam sơn hộp mặt

Ba con chim

Cái sắc biến hình

Ali-Baba

Lòng Trẻ

Vua Bà

Trò quỷ thuật

Ông bụt chùa vàng

Mười nàng tiên

Hàn thực,

**Giá rất rẻ (các quyển trước hay mới ra)
đều bán 0\$06 mỗi cuốn.**

Thư từ và ngân phiếu nhờ đề :

M. le Directeur du Hường Đạo Thăng Tiến

14, Rue du Blockhaus Nord — Hanoi